

Số: 03 /PA-UBND

Bảo Đài, ngày 01 tháng 6 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Dự kiến sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Bảo Đài

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch vùng đồng bằng Sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 443/UBND-NC ngày 29/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc hướng dẫn quy mô số hộ gia đình đối với những thôn đặc thù;

Căn cứ Công văn số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về sắp xếp thôn, tổ dân phố;

2. Căn cứ thực tiễn

Hiện nay trên địa bàn xã Bảo Đài có nhiều thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số theo quy định. Theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh thì việc sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn là cần thiết nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế, phong tục tập quán, lịch sử hình thành.

II. THỰC TRẠNG THÔN

Xã Bảo Đài hiện có 51 thôn. Qua rà soát thực tế cho thấy có 9 thôn đủ điều kiện theo quy định (*từ 400 hộ trở lên*), 42 thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình cần thực hiện sắp xếp, sáp nhập (*dưới 400 hộ*).

Đa số các thôn của xã có quy mô hộ gia đình ở mức trung bình (*trên 200 hộ*), phần lớn các thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ theo định hướng quy định

của Trung ương và của tỉnh về tổ chức thôn. Một số thôn có số hộ và dân số ít (*một số thôn chỉ có khoảng trên dưới 100 hộ gia đình: Bảo Đức, Đoái, Bãi Chánh, Bắc Bình...*), địa bàn cư trú liền kề, có sự giao thoa về lịch sử hình thành, phong tục tập quán tương đồng và sinh hoạt cộng đồng nên việc tổ chức quản lý còn phân tán, chưa phát huy hiệu quả nguồn lực tại cơ sở.

Hệ thống tổ chức ở thôn hiện nay cơ bản được duy trì ổn định; tuy nhiên số lượng thôn nhiều dẫn đến tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, tăng chi ngân sách hỗ trợ hoạt động, trong khi quy mô dân cư của nhiều thôn còn nhỏ. Một số nhà văn hóa, thiết chế thể thao hoạt động chưa khai thác hết công năng, việc đầu tư còn dàn trải.

Qua đánh giá tổng thể, việc sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã là cần thiết. Việc xây dựng phương án sáp nhập được thực hiện trên cơ sở rà soát kỹ hiện trạng dân cư, vị trí địa lý, truyền thống lịch sử, văn hóa cộng đồng và bảo đảm sự đồng thuận của nhân dân tại các thôn thuộc diện sắp xếp, sáp nhập.

III. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, SÁP NHẬP THÔN

Sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy, thành viên UBND xã, hội nghị mở rộng về dự kiến phương án sắp xếp sáp nhập thôn trên địa bàn...UBND xã Bảo Đài dự kiến phương án sắp xếp, sáp nhập thôn như sau:

1. Nguyên tắc xây dựng phương án

- Bảo đảm phù hợp quy định của Trung ương và hướng dẫn của tỉnh.
- Ưu tiên sáp nhập các thôn có vị trí liền kề, thuận lợi trong quản lý và sinh hoạt cộng đồng.
- Sau sáp nhập, quy mô thôn bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.
- Bảo đảm ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống nhân dân.

2. Phương án cụ thể sắp xếp thôn

2.1. Sáp nhập các thôn Trại Đàng, Tân Mùi, Đông Thịnh và Phạm Kha thành thôn Đông Thịnh.

- Quy mô sau sáp nhập: 998 hộ gia đình, khoảng 3.844 nhân khẩu.
- Lý do: Ưu tiên lấy tên thôn Đông Thịnh (1927) có lịch sử hình thành trước và thôn Tân Mùi tách ra từ thôn Đông Thịnh. Các thôn có vị trí liền kề, thuận lợi cho công tác quản lý và tổ chức sinh hoạt cộng đồng.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đội, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Phạm Kha trụ sở chính của thôn.

2.2. Sáp nhập thôn Trại Quán và thôn Đại Lãm thành thôn Đại Lãm.

- Quy mô sau sáp nhập: 672 hộ gia đình, khoảng 2.479 nhân khẩu.

- Lý do: Ưu tiên lấy tên thôn Đại Lãm (1939), có lịch sử hình thành trước và có quy mô lớn hơn, các thôn có vị trí liền kề.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Đại Lãm trụ sở chính của thôn.

2.3. Sáp nhập các thôn Trại Trâm và Hòn Ngọc thành thôn Hòn Ngọc.

- Quy mô sau sáp nhập: 596 hộ gia đình, khoảng 2.608 nhân khẩu.

- Lý do: Ưu tiên lấy tên thôn Hòn Ngọc, có lịch sử hình thành trước và có quy mô lớn hơn, các thôn có vị trí liền kề, thuận lợi cho tổ chức quản lý.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Hòn Ngọc trụ sở chính của thôn.

2.4. Sáp nhập thôn Hà Phú 12 và thôn Hà Phú 13 thành thôn Hà Phú.

- Quy mô sau sáp nhập: 771 hộ gia đình, khoảng 3.213 nhân khẩu.

- Lý do: Hai thôn có cùng nguồn gốc lịch sử với tên gọi chung là Hà Phú, vị trí liền kề.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Hà Phú 13 trụ sở chính của thôn.

2.5. Sáp nhập các thôn Phú Yên 1, Phú Yên 2, Phú Yên 3 và Bắc Bình thành thôn Phú Yên

- Quy mô sau sáp nhập: 567 hộ gia đình, khoảng 2.216 nhân khẩu.

- Lý do: thôn Phú Yên cũ sau chi tách làm 3 thôn, thôn Bắc Bình có vị trí liền kề, có truyền thống lịch sử và văn hóa tương đồng.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Phú Yên 3 trụ sở chính của thôn.

2.6. Sáp nhập thôn Thanh Giã 1 và thôn Thanh Giã 2 thành thôn Thanh Giã

- Quy mô sau sáp nhập: 741 hộ gia đình, khoảng 2.617 nhân khẩu.

- Lý do: Hai thôn có nguồn gốc lịch sử chung.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng chung Nhà văn hóa của thôn.

2.7. Sáp nhập thôn Bảo Lộc 1 và thôn Bảo Lộc 2 thành thôn Bảo Lộc

- Quy mô sau sáp nhập: 738 hộ gia đình, khoảng 2.841 nhân khẩu.

- Lý do: Hai thôn có cùng nguồn gốc lịch sử hình thành từ HTX Bảo Lộc.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Bảo Lộc 2 trụ sở chính của thôn.

2.8. Sáp nhập các thôn Yên Thiện, Đồng Công và Đoái thành thôn Đồng Yên.

- Quy mô sau sáp nhập: 953 hộ gia đình, khoảng 4.134 nhân khẩu.
- Lý do: Có cùng nguồn gốc hình thành từ HTX Đồng Yên.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Yên Thiện trụ sở chính của thôn.

2.9. Sáp nhập các thôn Hồ Lương, Quất Sơn, Hồ Sơn 1 và Hồ Sơn 2 thành thôn Hồ Sơn

- Quy mô sau sáp nhập: 864 hộ gia đình, khoảng 3.628 nhân khẩu.
- Lý do: Các thôn có nguồn gốc hình thành từ HTX Hồ Sơn trước đây.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Hồ Lương trụ sở chính của thôn.

2.10. Sáp nhập các thôn Huê Vận 1, Huê Vận 2 và Thị Tứ thành thôn Huê Vận

- Quy mô sau sáp nhập: 720 hộ gia đình, khoảng 2.791 nhân khẩu.
- Lý do: Có nguồn gốc lịch sử chung, vị trí liền kề.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Huê Vận 1 trụ sở chính của thôn.

2.11. Sáp nhập thôn Tân Sơn và thôn Tiên Do thành thôn Tiên Sơn.

- Quy mô sau sáp nhập: 754 hộ gia đình, khoảng 2.997 nhân khẩu.
- Lý do: Có cùng nguồn gốc từ HTX Tiên Sơn, vị trí liền kề.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Tiên Do trụ sở chính của thôn.

2.12. Sáp nhập các thôn Đại Từ và Bãi Chánh thành thôn Đại Từ

- Quy mô sau sáp nhập: 547 hộ gia đình, khoảng 2.151 nhân khẩu.
- Lý do: Ưu tiên lấy tên thôn Đại Từ, nơi thành lập chi bộ đầu tiên của huyện Lục Nam cũ, có di tích lịch sử cấp tỉnh, có quy mô số hộ gia đình lớn hơn, có vị trí liền kề.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Đại Từ trụ sở chính của thôn.

2.13. Sáp nhập thôn Quê và thôn Trung Đồng thành thôn Quê.

- Quy mô sau sáp nhập: 651 hộ gia đình, khoảng 2.572 nhân khẩu.
- Lý do: Ưu tiên lấy tên thôn Quê, cơ quan hành chính hiện đang đặt trụ sở tại thôn Quê, có bề dày lịch sử, quy mô số hộ gia đình lớn hơn, 2 thôn có vị trí liền kề.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Quê trụ sở chính của thôn.

2.14. Sáp nhập thôn Thuần, Đông và thôn Bảo Đức thành thôn An Thuần

- Quy mô sau sáp nhập: 599 hộ gia đình, khoảng 2.357 nhân khẩu.

- Lý do: có quy mô số hộ gia đình lớn hơn, dân cư sống đan xen, thuận lợi trong quản lý hành chính và tổ chức cộng đồng dân cư.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn An Thuần trụ sở chính của thôn.

2.15. Sáp nhập thôn Chăng và thôn Long Lanh thành thôn Chăng

- Quy mô sau sáp nhập: 524 hộ gia đình, khoảng 2.099 nhân khẩu.

- Lý do: thôn Chăng là một trong năm thôn cổ của xã Bảo Đài cũ, có bề dày lịch sử, có quy mô số hộ gia đình lớn hơn, dân cư sống đan xen, thuận lợi trong quản lý hành chính và tổ chức cộng đồng dân cư.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Chăng trụ sở chính của thôn.

2.16. Sáp nhập thôn Sen và thôn Châu thành thôn Sen.

- Quy mô sau sáp nhập: 600 hộ gia đình, khoảng 2.331 nhân khẩu.

- Lý do: Ưu tiên lấy tên thôn Sen do có lịch sử hình thành trước (1.724), có quy mô số hộ gia đình lớn và là thôn cổ của xã Bảo Đài cũ. Các thôn có nét văn hóa tương đồng, dân cư sống đan xen, thuận lợi trong quản lý hành chính và tổ chức cộng đồng dân cư.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Sen trụ sở chính của thôn.

2.17. Sáp nhập thôn Giàng và thôn Hồ thành thôn Hồ Giàng

- Quy mô sau sáp nhập: 545 hộ gia đình, khoảng 2.001 nhân khẩu.

- Lý do: Khôi phục tên gọi lịch sử trước khi chia tách.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Hồ trụ sở chính của thôn.

2.18. Sáp nhập thôn Dĩnh Bạ và thôn Ngò thành thôn Dĩnh Bạ.

- Quy mô sau sáp nhập: 473 hộ gia đình, khoảng 2.048 nhân khẩu.

- Lý do: Hai thôn có nguồn gốc lịch sử chung, vị trí liền kề.

- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Dĩnh Bạ trụ sở chính của thôn.

2.19. Sáp nhập thôn Sơn Đình 1 và thôn Sơn Đình 2 thành thôn Sơn Đình.

- Quy mô sau sáp nhập: 1.033 hộ gia đình, khoảng 4.190 nhân khẩu.
- Lý do: Hai thôn có nguồn gốc lịch sử chung, vị trí liền kề.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Sơn Đình 2 trụ sở chính của thôn.

2.20. Sáp nhập thôn Thượng Lâm và thôn Buộm thành thôn Thượng Lâm

- Quy mô sau sáp nhập: 890 hộ gia đình, khoảng 3.525 nhân khẩu.
- Lý do: Hai thôn có cùng nguồn gốc lịch sử trước khi chia tách.
- Nhà văn hóa: tiếp tục sử dụng Nhà văn hóa của các thôn làm nơi sinh hoạt đồng đồng, trong đó lấy Nhà văn hóa thôn Thượng Lâm trụ sở chính của thôn.

(Có phương án chi tiết kèm theo)

3. Các thôn chưa đạt tiêu chí giữ nguyên không sáp nhập

Xã Bảo Đài có 02 thôn đề xuất giữ nguyên và áp dụng theo thôn đặc thù tại Công văn số 443/UBND-NC ngày 29/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

3.1. Giữ nguyên thôn Hồ Giẻ (thôn ĐBK), số hộ 220, số nhân khẩu khoảng 856 người.

3.2. Giữ nguyên thôn Bãi Lờ (thôn ĐBK), số hộ 314, số nhân khẩu khoảng 1.370 người.

(Có phương án chi tiết kèm theo)

4. Kết quả sau sáp nhập

- Tổng số thôn trước sáp nhập: 51 thôn.
- Tổng số thôn sau sáp nhập, sáp nhập: 22 thôn.
- Số thôn giảm: 29 thôn.

Sau khi thực hiện sáp nhập, số lượng thôn trên địa bàn xã giảm đáng kể, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước và nâng cao hiệu quả quản lý. Đồng thời quy mô các thôn sau sáp nhập đảm bảo theo tiêu chuẩn theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư cơ sở vật chất, tổ chức các hoạt động văn hóa - xã hội và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

5. Phương án tên gọi các thôn sau sáp nhập

Việc đặt tên thôn sau sáp nhập được thực hiện trên cơ sở kế thừa các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống của địa phương và bảo đảm sự thống nhất, đồng thuận trong nhân dân, ưu tiên lựa chọn tên gọi có tính đại diện, dễ nhận biết, phù hợp với yếu tố lịch sử hình thành hoạt tên gọi đã được sử dụng ổn định qua nhiều thời kỳ.

UBND xã dự kiến tên gọi các thôn sau sáp nhập, tuy nhiên sẽ phối hợp với Ủy ban MTTQ xã chỉ đạo Ban công tác mặt trận các thôn tổ chức lấy ý kiến nhân dân để thống nhất tên gọi các thôn mới sau sáp nhập, bảo đảm phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương và tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

6. Phương án chuyển đổi giấy tờ hành chính

- Sau khi có hướng dẫn của cơ quan cấp trên, UBND xã phối hợp với Công an xã và các cơ quan liên quan hướng dẫn nhân dân thực hiện điều chỉnh thông tin cư trú, giấy tờ hành chính khi thay đổi tên thôn đảm bảo theo đúng quy định.

- Việc chuyển đổi giấy tờ không gây phiền hà cho nhân dân.

- Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu dân cư, hồ sơ địa chính và các dữ liệu chuyên ngành có liên quan.

7. Phương án quản lý, sử dụng tài sản công sau sáp nhập

- Nhà văn hóa thôn, sân thể thao và các tài sản công hiện có tiếp tục được rà soát để bố trí sử dụng hiệu quả.

- Đối với Nhà văn hóa không còn nhu cầu sử dụng thường xuyên sẽ nghiên cứu chuyển đổi công năng hoặc giao cho cộng đồng quản lý theo quy định.

- Tài sản công sau sáp nhập được kiểm kê đầy đủ, bàn giao và quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN SAU SẮP XẾP

1. Dự kiến bố trí nhân sự

- Sau khi có hướng dẫn của cơ quan cấp trên về điều kiện, tiêu chuẩn đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở các thôn sau sáp nhập. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã thực hiện kiện toàn các chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận khu dân cư đảm bảo theo đúng quy định.

- Căn cứ điều kiện thực tế và kết quả lấy ý kiến nhân dân để lựa chọn nhân sự phù hợp. Ưu tiên lựa chọn cán bộ có năng lực, uy tín, kinh nghiệm công tác và được nhân dân tín nhiệm. Có thể thực hiện bố trí kiêm nhiệm các chức danh phù hợp nhằm tinh gọn bộ máy.

2. Chế độ, chính sách

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định hiện hành. Đối với những trường hợp không tiếp tục tham gia công tác sau sáp nhập, UBND xã sẽ phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ theo quy định.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CƠ SỞ VẬT CHẤT SAU SẮP NHẬP THÔN

1. Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo cơ quan tham mưu tổ chức rà soát toàn bộ cơ sở vật chất hiện có của các thôn như: Nhà văn hóa, sân thể thao, hệ thống truyền thanh, các công trình phụ trợ và quỹ đất công. Việc bố trí sử dụng tài sản công bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, tránh lãng phí và phát huy tối đa công năng sử dụng.

2. Đối với các Nhà văn hóa có vị trí thuận lợi, diện tích phù hợp đáp ứng yêu cầu sinh hoạt cộng đồng sẽ tiếp tục được sử dụng làm trung tâm sinh hoạt của thôn mới. Các công trình dôi dư được xem xét nghiên cứu sử dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng, hội họp của các cụm dân cư hoặc mục đích công cộng khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để việc sắp xếp, sáp nhập thôn bảo đảm đúng quy định, đạt hiệu quả và tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, UBND xã Bảo Đài xác định việc tổ chức thực hiện cần được tiến hành chặt chẽ, công khai, dân chủ và đúng trình tự thủ tục.

1. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp, sáp nhập thôn.

2. Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp, sáp nhập theo đúng trình tự, thủ tục quy định, tránh tình trạng đơn thư liên quan đến công tác sáp nhập thôn.

3. Hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tổ chức công bố và triển khai thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tại các thôn mới.

5. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội: Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Trên đây là dự kiến phương án sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Bảo Đài. UBND xã Bảo Đài báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh. *Vũ Văn Sơn*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị của UBND xã;
- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác MTKDC trên địa bàn;
- Lưu: VT, PVH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Sơn
Vũ Văn Sơn